

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2015/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 03 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất
đối với người có công với Cách mạng trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005;

Căn cứ Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với Cách mạng số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/3/2012;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 118/TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người hoạt động Cách mạng từ trước Cách mạng tháng tám năm 1945 cải thiện nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/07/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 118/TTg ngày 27 tháng 02 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở và Điều 3 Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người hoạt động Cách mạng từ trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 cải thiện nhà ở;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 30/2005/TTLT-BTC-BTNMT ngày 18/4/2005 của liên Bộ Tài chính – Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc luân chuyển hồ sơ của người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 345/TTr- STC ngày 03 tháng 7 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với Cách mạng trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Doãn Văn Hưởng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với Cách mạng trên địa bàn tỉnh Lào Cai

*(Kèm theo Quyết định số: 36/2015/QĐ-UBND ngày 03/8/2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về trình tự, thủ tục thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất khi nhà nước giao đất ở; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất khác sang làm đất ở; công nhận quyền sử dụng đất ở cho người có công với Cách mạng (sau đây gọi chung là người sử dụng đất) trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng là người có công với Cách mạng gồm:

- a) Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945;
- c) Thân nhân liệt sĩ;
- d) Bà mẹ Việt Nam Anh hùng;
- đ) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- e) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- g) Bệnh binh;
- h) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- i) Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;
- k) Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế;
- n) Người có công giúp đỡ Cách mạng.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến việc thực hiện trình tự, thủ tục

miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với Cách mạng trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với Cách mạng

1. Người có công với Cách mạng quy định tại Khoản 1, Điều 2 bản Quy định này chỉ được xét miễn, giảm 01 lần và mức miễn, giảm tiền sử dụng đất được tính trên diện tích đất ở thực tế nhưng tối đa không vượt quá hạn mức đất ở cho một hộ gia đình, cá nhân do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất theo đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho người có công với Cách mạng khi thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN

Mục 1

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÁC NHẬN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT THUỘC DIỆN NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG VÀ ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH MIỄN, GIẢM TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Điều 4. Lập hồ sơ xác nhận người sử dụng đất thuộc diện người có công với Cách mạng và được hưởng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất

1. Người sử dụng đất là người có công với Cách mạng có trách nhiệm lập hồ sơ và nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất ở được giao, được công nhận, chuyển đổi mục đích sử dụng.

2. Hồ sơ được lập thành 01 (một) bộ, gồm:

a) Đơn đề nghị xác nhận người sử dụng đất thuộc diện người có công với Cách mạng và được hưởng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất (theo mẫu ban hành kèm theo Quy định này);

b) Bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 2 Quy định này;

c) Bản sao Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc giao đất hoặc quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở hoặc quyết định công nhận quyền sử dụng đất.

Điều 5. Tiếp nhận hồ sơ xác nhận người có công với Cách mạng đề nghị được hưởng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

1. Tiếp nhận hồ sơ xác nhận người sử dụng đất thuộc diện người có công với Cách mạng và được hưởng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất do người sử dụng đất nộp.

2. Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của bộ hồ sơ theo quy định tại Khoản 2, Điều 4 Quy định này, cấp phiếu hẹn trả kết quả đối với trường hợp hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoặc chưa đúng quy định thì hướng dẫn người sử dụng đất hoàn thiện, bổ sung những giấy tờ còn thiếu theo quy định.

3. Chuyển hồ sơ đã tiếp nhận hợp lệ cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong ngày làm việc. Trường hợp nhận hồ sơ vào cuối ngày làm việc thì chuyển vào đầu giờ ngày làm việc kế tiếp.

Điều 6. Thẩm quyền quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với Cách mạng

Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (Ủy ban nhân dân cấp huyện) quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất và xác nhận người sử dụng đất thuộc diện người có công với Cách mạng, được hưởng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất theo quy định.

Điều 7. Trình tự, thủ tục xác nhận người sử dụng đất thuộc diện người có công với Cách mạng và được hưởng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất

1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ do bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển đến, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm rà soát, đối chiếu thông tin trong hồ sơ người có công với Cách mạng đang quản lý với thông tin trong hồ sơ đề nghị xác nhận người sử dụng đất thuộc diện người có công với Cách mạng và được hưởng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất.

a) Trường hợp trùng khớp hồ sơ thì Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với cơ quan Tài nguyên và Môi trường và cơ quan Thuế để xác định:

- Trường hợp người sử dụng đất đã được hưởng chính sách thì Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thông báo (bằng văn bản) cho người sử dụng đất được biết;

- Trường hợp người sử dụng đất chưa được hưởng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất lần nào thì Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm hoàn thiện văn bản tham mưu trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định xác nhận người sử dụng đất thuộc diện người có công với Cách mạng, được hưởng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất và quy định tỷ lệ phần trăm (%) miễn, giảm tiền sử dụng đất mà người đó được hưởng theo quy định của pháp luật (sau đây viết tắt là Quyết định xác nhận và quy định tỷ lệ phần trăm (%) miễn, giảm tiền sử dụng đất).

b) Trường hợp thông tin hồ sơ người sử dụng đất có nội dung không trùng khớp với thông tin trong hồ sơ quản lý người có công thì hướng dẫn người có công với

Cách mạng thực hiện chỉnh sửa thông tin trong hồ sơ theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với Cách mạng.

c) Trường hợp hồ sơ người có công với Cách mạng đang do tỉnh khác quản lý thì hướng dẫn người có công với cách mạng phải di chuyển hồ sơ về tỉnh Lào Cai để thực hiện chính sách theo quy định.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ trình về việc ban hành quyết định xác nhận và quy định tỷ lệ phần trăm (%) miễn, giảm tiền sử dụng đất cho người có công với Cách mạng của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm xem xét, ban hành Quyết định.

3. Nội dung cơ bản của Quyết định gồm:

a) Xác nhận người sử dụng đất thuộc diện người có công với Cách mạng và được hưởng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

b) Quy định tỷ lệ phần trăm (%) được miễn, giảm tiền sử dụng đất cho người có công với Cách mạng.

4. Quyết định xác nhận và quy định tỷ lệ phần trăm (%) miễn, giảm tiền sử dụng đất được chuyển cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chuyển cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho người nộp hồ sơ.

Mục 2

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC MIỄN, GIẢM TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG

Điều 8. Lập hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất cho người có công với Cách mạng

1. Người có công với Cách mạng có trách nhiệm nộp một bộ hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất cùng với hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận, xin chuyển mục đích sử dụng đất trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất được giao, được công nhận, chuyển đổi mục đích sử dụng.

2. Hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất gồm:

a) Các tờ khai (bản chính) theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính và Thông tư số 119/2014/TT-BTC cụ thể:

- 02 Tờ khai tiền sử dụng đất (Mẫu 01/TSDĐ);

- 02 Tờ khai lệ phí trước bạ (Mẫu 01/LPTB).

b) Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện về xác nhận và quy định tỷ lệ phần trăm (%) miễn, giảm tiền sử dụng đất (bản chính);

c) Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc giao đất ở, hoặc Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở, hoặc Quyết định công nhận quyền sử dụng đất (bản chụp).

Điều 9. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với Cách mạng

1. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Quy định này, cấp phiếu hẹn trả kết quả đối với trường hợp hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hoặc chưa đúng quy định thì hướng dẫn người sử dụng đất hoàn thiện, bổ sung những giấy tờ còn thiếu theo quy định.

b) Chuyển hồ sơ hợp lệ đã tiếp nhận cho cơ quan Tài nguyên và Môi trường cấp huyện trong ngày làm việc. Trường hợp nhận hồ sơ cuối ngày thì chuyển hồ sơ vào đầu giờ ngày làm việc kế tiếp.

2. Cơ quan Tài nguyên và Môi trường cấp huyện có trách nhiệm:

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển đến. Cơ quan Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm ghi đầy đủ các chỉ tiêu vào Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai sau đó chuyển giao hồ sơ cho Chi cục Thuế nơi để tính toán số tiền mà người sử dụng đất được miễn hoặc được giảm trong thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính.

b) Hồ sơ gồm:

- Các loại giấy tờ quy định tại khoản 2, Điều 8 Quy định này;
- Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.

c) Cơ quan Tài nguyên và Môi trường phải chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của tài liệu có trong hồ sơ chuyển cho Chi cục Thuế nơi có đất được giao.

Điều 10. Xác định và ra quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất

1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan tài nguyên và môi trường, Chi cục Thuế có trách nhiệm căn cứ các quy định hiện hành và giá đất do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành để xác định cụ thể số tiền sử dụng đất được miễn, số tiền sử dụng đất được giảm, (theo mẫu Quyết định tại Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính) và thông báo số tiền được miễn, giảm tiền sử dụng đất hoặc số tiền sử dụng đất còn phải nộp (nếu có) cho người sử dụng đất.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ký Quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất, Chi cục Thuế có trách nhiệm gửi cho người sử dụng đất các văn bản sau:

- a) Quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất;
- b) Thông báo nộp tiền sử dụng đất;
- c) Thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà, đất.

3. Chi cục Thuế có trách nhiệm lưu một bộ hồ sơ của người sử dụng đất để theo dõi, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có).

Điều 11. Việc thu, nộp tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ, số tiền chậm nộp (nếu có)

1. Kho bạc Nhà nước các huyện, thành phố Lào Cai có trách nhiệm thu tiền theo Thông báo nộp tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ của Chi cục Thuế do người có công với Cách mạng hoặc người được người có công với Cách mạng uỷ quyền mang đến.

- a) Khi thu tiền Kho bạc phải lập chứng từ thu tiền (Giấy nộp tiền) theo quy định;
- b) Trường hợp thời điểm nộp tiền đã quá ngày phải nộp ghi trên “Thông báo nộp tiền” của Chi cục Thuế. Kho bạc nhà nước có trách nhiệm hướng dẫn người có công với Cách mạng đến trực tiếp Chi cục Thuế nơi có đất được giao để xác định số tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế.

2. Chi cục Thuế các huyện, thành phố Lào Cai:

a) Trực tiếp thu tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ, tiền chậm nộp (nếu có) bằng tiền mặt đối với những nơi Kho bạc nhà nước chưa bố trí điểm thu tiền thuận tiện trong việc thu nộp ngân sách khi người có công có yêu cầu nộp trực tiếp tại Chi cục Thuế. Khi thu tiền phải cấp biên lai thu do bộ Tài chính phát hành cho người nộp tiền;

b) Trường hợp đã quá thời hạn nộp tiền ghi trên Thông báo mà người sử dụng đất mới đến nộp tiền thì tính toán số tiền chậm nộp và thông báo cho người sử dụng đất biết, để nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 12. Thủ tục bàn giao và tiếp nhận hồ sơ về nghĩa vụ tài chính giữa Chi cục Thuế với cơ quan Tài nguyên và Môi trường và các huyện, thành phố để thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

1. Chi cục Thuế:

a) Chậm nhất trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày người sử dụng đất là người có công với Cách mạng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai theo thông báo Chi cục Thuế có trách nhiệm chuyển hồ sơ đã thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất sang cơ quan Tài nguyên và Môi trường để thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người sử dụng đất;

b) Việc giao, nhận hồ sơ đã thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất giữa Chi cục Thuế với Cơ quan Tài nguyên và Môi trường phải được ghi vào Sổ giao, nhận hồ sơ và có chữ ký của người giao, người nhận.

2. Cơ quan Tài nguyên và Môi trường:

Sau khi tiếp nhận hồ sơ đã thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất là người có công với Cách mạng do cơ quan Thuế chuyển sang. Cơ quan Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hoàn thiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện để trả cho người sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về Đất đai.

Chương III

KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Người có công với Cách mạng (người được giao đất ở) có quyền khiếu nại đối với quyết định về hưởng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất cho người có công với Cách mạng theo Luật Khiếu nại.

2. Cá nhân có quyền tố cáo vi phạm pháp luật về giải quyết chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất cho người có công với Cách mạng theo Luật Tố cáo.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo vi phạm pháp luật về chế độ ưu đãi cho người có công với Cách mạng theo quy định của pháp luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Đất đai và pháp luật khác có liên quan.

Điều 14. Xử lý vi phạm

1. Người giả mạo giấy tờ để được hưởng chế độ miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với Cách mạng thì bị đình chỉ hưởng chế độ ưu đãi và phải hoàn trả cho Nhà nước số tiền đã được hưởng theo chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất; Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Người chứng nhận sai sự thật hoặc làm giấy tờ cho người khác, người lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc thiếu trách nhiệm gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền lợi của người có công với Cách mạng trong việc thực hiện chế độ miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với Cách mạng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Người lợi dụng chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với Cách mạng để trục lợi thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện quy định này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố định kỳ hàng quý tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện việc miễn, giảm tiền sử dụng đất cho người có công với Cách mạng thuộc địa bàn mình quản lý báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) vào ngày 20 của tháng cuối quý.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để nghiên cứu, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Doãn Văn Hưởng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Xác nhận thuộc diện người có công với cách mạng và được hưởng
chính sách miễn/giảm tiền sử dụng đất**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện (thành phố)

Họ và tên:

Sinh ngày tháng năm Nam/Nữ:

Nguyên quán:

Trú quán:

Hiện đang là đối tượng.....

.....

.....

Suy giảm khả năng lao động (nếu có) :.....

.....

Tôi đề nghị xác nhận tôi là người có công với cách mạng được hưởng chính sách
miễn/giảm tiền sử dụng đất theo quy định./.

..... ngày... tháng... năm...

..... ngày ... tháng ... năm ...

Xác nhận của xã, phường

Người viết đơn
(Ký, ghi rõ họ và tên)

TM. UBND

Quyền hạn, chức vụ người ký

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên